

Chức danh : Kỹ thuật y hạng III – Chuyên ngành GMHS

Tại sao người nhận máu là đối tượng cần được bảo đảm an toàn truyền máu?

- Tránh bất đồng nhóm máu ABO và Rhesus.
- Tránh lây lan các bệnh qua đường truyền máu.
- Giảm thiểu phản ứng truyền máu do bạch cầu.

Thời gian truyền HCL hoặc máu toàn phần là khi nào?

- Bắt đầu truyền sau khi lấy ra khỏi ngân hàng máu 30 phút.
- Truyền không quá 6 giờ.

Hồng cầu lắng hoặc máu toàn phần sau khi lĩnh về từ ngân hàng máu, nếu không cần truyền ngay thì phải bảo quản ra sao?

- Bảo quản ở nhiệt độ 2-6°C.

Tại sao khi truyền HCL hoặc máu, người điều dưỡng cần làm phản ứng chéo tại giường?

- Xác định nhóm máu người nhận.
- Xác định nhóm máu người cho.
- Kiểm tra sự hòa hợp giữa nhóm máu người cho và người nhận.

Hãy cho biết chỉ định của gây tê tủy sống?

- Phẫu thuật vùng bụng dưới, thời gian mổ khoảng 2 tiếng.
- BN có dạ dày đầy.
- BN suy gan, suy thận.
- BN đặt NKQ khó.
- BN có bệnh về đường hô hấp.
- BN có tiền căn tiểu đường.

Hãy cho biết các tai biến của gây tê tủy sống?

- Tụt HA.
- Nôn, buồn nôn.
- Run, tê tay, khó thở, nhức đầu.
- Đau do gây tê thất bại.

Chỉ định rút ống nội khí quản

- Mạch huyết áp ổn định.
- Thở đều, tần số thở khoảng 14 đến 30 lần/phút, SpO₂ > 97%.
- Có phản xạ ho, sắc khi hút đàm nhớt.
- Thực hiện được một số động tác đơn giản: gọi mở mắt, nắm tay...
- Có thể tự nhấc đầu lên khỏi mặt giường khoảng 5 giây.

Cách phòng ngừa bệnh nhân trào ngược khi khởi mê

- Tìm các yếu tố nguy cơ ứ trệ dạ dày hay dạ dày đầy.
- Ngưng ăn uống trước mổ.

- Khởi mê nhanh với thuốc dẫn cơ Suxamethonium.
- Nghiệm pháp sellick.
- Hút dịch dạ dày.
- Thuốc ức chế H2: giảm độ acid dạ dày, thể tích dạ dày như : ranitidine, cimetidine, zantac...
- Thuốc tăng làm trống dạ dày, tăng trương lực cơ vòng thực quản, chống ợ: metoclopramide, Primperan...
- Thuốc kháng acid...

Phác đồ chống sốc phản vệ mà bệnh viện Từ Dũ đang sử dụng

Tính thời gian truyền 500 ml dung dịch NaCl 0,9%, với tốc độ là 50 ml/giờ

Có 2 loại dây truyền: dịch loại dây to 1 ml có 15 giọt, một loại bé hơn 1 ml có 20 giọt. Thông số này ghi ở bao bì ngoài dây truyền.

Hiện nay BV sử dụng loại dây 1 ml có 20 giọt

Nếu Bs ra y lệnh truyền NaCl 0,9% 500 ml với tốc độ 50 giọt /phút ta tính tốc độ dịch truyền như sau: (Thể tích dịch truyền (ml) nhân Số giọt trong 1 ml) chia cho tốc độ truyền = $500 \times 20 : 50 = 200 \text{ phút} = 3 \text{ tiếng } 20 \text{ phút}$